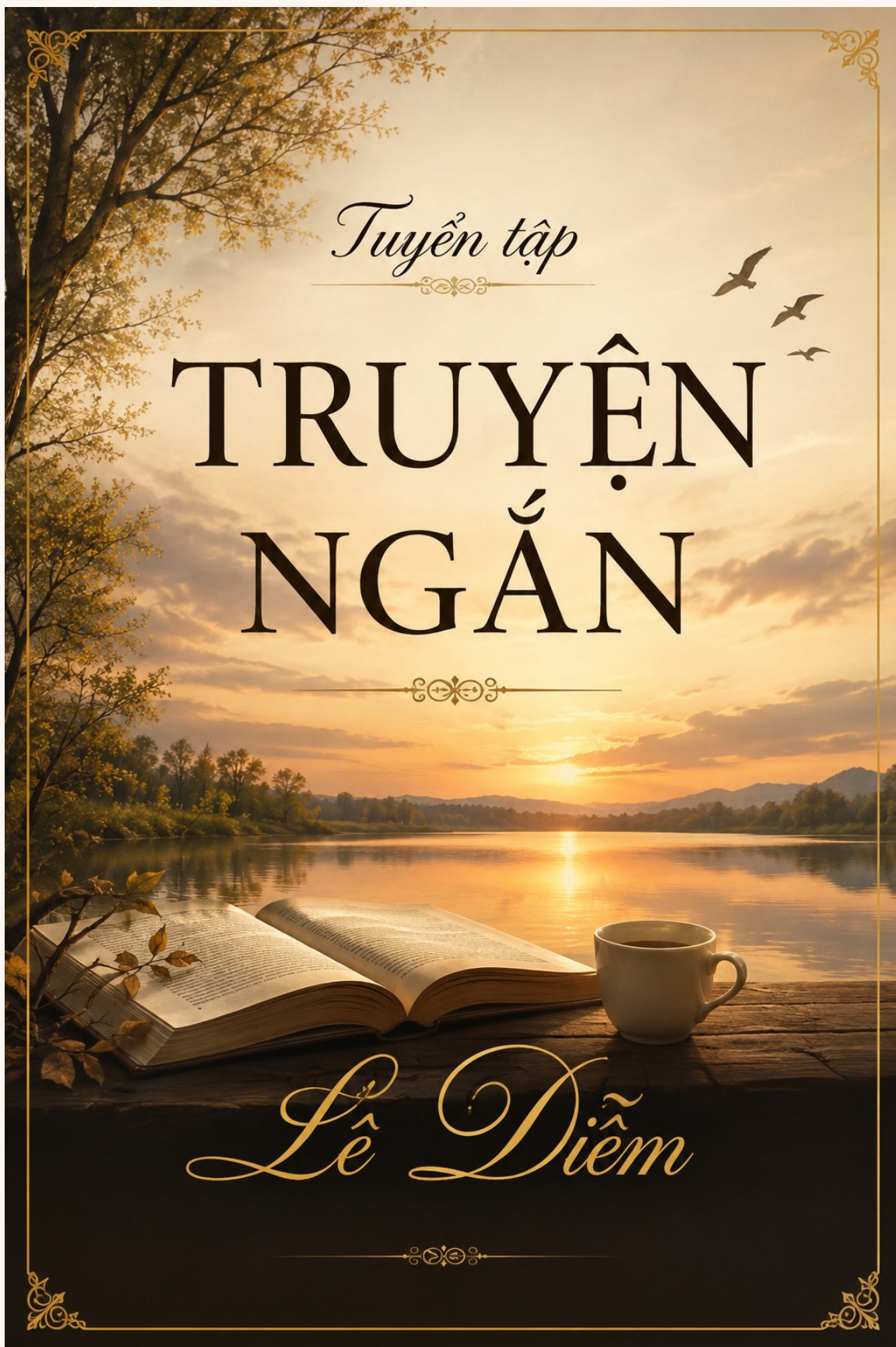




Tuyển tập

TRUYỆN NGẮN

Lê Diễm

Tuyển tập
Truyện Ngắn

Lê Diễm

Thơ và Ký Niệm

Lê Diễm (60-67)

Rầm... con gió đem một ngày mưa bão thổi mạnh cánh cửa lớp học tạo thành một tiếng động lớn làm giật mình cả lớp học. Cô Tình, giáo sư Sử của đệ thất A1 từ tốn ra khóa chặt hai cánh cửa lại và cô tiếp tục giảng về tâm hồn yêu nước của cô Giang, Nguyễn Thái Học, những người Việt kháng chiến chống Pháp tuy không thành công nhưng đã thành nhân. Trong tiếng giảng bài trầm bổng của cô Tình, học trò luôn luôn say mê sống theo dòng sông lịch sử gìn giữ nước Việt của các bậc tiền nhân.

Tuy nhiên, tiếng động ầm của cánh cửa đã làm tâm tư em rơi vào khoảng trống mênh mông. Cô đã cẩn thận khóa chặt cánh cửa bao che cho đàn vịt con không bị lừa theo luồng gió lạnh, nhưng cô không biết em đã nhớ chị và tận cùng nỗi nhớ em chỉ muốn mở cánh cửa chạy theo tiếng gọi của gió vì những lời chị ghi trong nhật ký dành riêng cho em “Gởi gió hôn em Diễm ơi.....”

Ngày chị mất, người bạn chị đã chạy về nhà em đập cửa báo tin, tiếng đập cửa “ầm ầm” kết thúc một định mệnh, em nhìn thấy chị nằm ngủ trong nhà thương Sài Gòn... em chưa đủ lớn để đánh giá tìm hiểu về sự tự sát của chị, nhưng em chỉ cảm nhận cái giá lạnh của một người nằm xuống. Mọi người chung quanh đều khóc, tiếng to tiếng nhỏ, tiếng cãi và đổ lỗi lẫn nhau, nhưng em chỉ nhớ lúc vượt mất chị lần cuối sao bàn tay em như hút vào cái lạnh từ thân xác thân thương của

người chị yêu dấu... và đầu óc em cứ thắc mắc tự hỏi tại sao lạnh thế?? tại sao lạnh và tại sao??

Em bị nóng đầu mặt đỏ như quả gấc, và em không được dự buổi lễ tiễn đưa cuối cùng của chị. Thầy Ba Cầu Bông tại Cư Xá Đô Thành đã nói “con bé này là quá không chịu khóc ... và thầy đã đánh vào sau lưng làm em đau quá bất khóc nước nỏ để chữa lành bệnh cho em.

Em đã trở lại lớp học trong lòng mang nỗi nhớ nhưng chị với luồng giá lạnh. Không ai hiểu được tâm tư nhỏ bé của em. Cô Xuân Ba trong giờ toán gọi em lên trả bài cửu chương, em nói với cô em không thuộc vì em không thích tính toán... em làm cả lớp cười lớn, nhưng lúc đó em vừa mất chị và cái lạnh của sự chết đã làm em đóng băng chẳng còn tha thiết gì đến những toan tính của con số.

Thế giới nhỏ bé của em là những ngày hóng chờ những cơn gió mát êm ả vuốt ve trên mặt, hay những cơn gió tốc đập mạnh làm đẩy hồn em hư hao... Lần đầu tiên em yêu nhạc Beethoven vì trong tiết tấu hòa khúc số 5 em cảm nhận có tiếng đập của gió, hay tiếng đập cửa khắt khe trong định mệnh từng người.

Gió tốc bay sóng động
Đẩy hồn em hư hao

Em thích nhất giờ Sứ của cô Tình, nhưng những giọt mưa thánh thót rơi lộp độp ngoài hiên lớp học đã làm em khóc theo mưa và em cũng không hiểu sao em lại trút nỗi cô đọng của em trên những trang giấy trắng.

GIỌT MƯA

Giọt Mưa rơi xuống
Như giọt nước trên má
Của những kẻ bơ vơ
Trong cuộc sống ồn ào

Giọt Mưa rơi xuống
Như tiếng nấc của lòng

Khi tiễn đưa người thân
Đi về với lòng đất

Giọt mưa rơi xuống
Như tiếng kêu đồng hồ
Khi thời gian qua nhanh
Mà ta thấy xôn xao
Vì chưa đạt mộng ước

Giọt mưa rơi xuống
Như loang lổ lòng ta
Khi nhìn thấy tình người
Mang bộ vó bề ngoài

Giọt mưa rơi xuống
Như tiếng khóc của trời
Hay là tiếng lòng ta
Giọt Mưa, Giọt Mưa rơi

Em loay hoay với bài thơ mà không biết cô đã đứng ngay cạnh bàn. Cô ngừng giảng vài phút để đọc thử bài thơ của em, rồi tiếp tục giảng bài. Cô không một lời trách mắng em.

Chuông reo, báo giờ học hết... khi bác tùy phái gọi em lên phòng giáo sư để gặp cô. Em bước từng bước đi thật chậm để kéo dài thời gian lại với những tưởng tượng cô sẽ cho em hạnh kiểm xấu và sẽ trách mắng em điều này tiếng kia.

Nhưng thật bất ngờ, cô chỉ hỏi em về những giòng chữ em viết...

- Bài thơ này là bài thơ đầu tiên của con hả???...
- Dạ, không... em có bài Em Hát mà chị em cũng gọi là thơ.
- Em đọc cho cô nghe bài thơ đầu tiên của em đi.
- Dạ em sẽ đọc...

Những ngày cả nhà đi vắng, chỉ có một mình em với chị... Không hiểu sao chị lại tươi vui và hát cho một mình em nghe... có lúc chị thì thầm những mơ ước với em qua giọng trầm ấm nồng nàn tình cảm của chị... Tìm trong giai điệu đồng cảm của hai chị em bài thơ ra đời. Chị đón nhận và khen em làm thơ hay vì ý tưởng trong sáng quá... lúc đó yêu chị mà em trở thành thi sĩ, và em làm chị cười khúc khích, thật sung sướng. Mặt chị lúc nào cũng u sầu... em quá nhỏ không thể chia sẻ những vết đau niềm bất hạnh đã ẩn dấu trong lòng chị nhưng những giây phút một mình bên chị em cảm nhận chị hạnh phúc vì có em.

Trong nước mắt em đã nghẹn ngào khi đọc bài thơ đầu tiên cho cô nghe. Em không sao kìm giữ được những giọt lệ khi nghĩ đến những giờ hạnh phúc nhỏ nhoi đã qua giữa em và chị.

EM HÁT

Em sẽ hát

Cất tiếng hát thật to

Lấp cả tiếng đại bác

Thay lời khóc nỉ non

Của trẻ thơ mất mẹ

Em hát

Cất tiếng hát thật to

Để mẹ em mỉm cười

Quên cả làn khói bếp

Làm cay cay mắt mẹ

Em hát

Cất tiếng hát thật to
Để ba hăng hái lên
Quên cả giọt mồ hôi
Của sự làm việc mệt

Em hát
Cất tiếng hát thật to
Gọi đến anh thương binh
Cười trong mùa xuân đẹp
Quên đi vết thương máu

Em hát
Cất tiếng hát thật to
Để cho trời để ý
Ban phép lành cho nước
Của em không chiến tranh

Em hát
Cất tiếng hát thật to
Như những con chim sẻ
Líu lo líu lo mãi
Mà không bao giờ biết
Thế nào là chán cả

Em hát

Em hát

Nghe hết bài thơ Em Hát, trên nét mặt lúc nào cũng nghiêm nghị của cô hiện ra nét mừng rỡ rất lạ, cô như vừa được ai đem tin vui đến... Cô vuốt tóc, lau nước mắt cho em. Em thoáng chốc thấy nỗi nhớ chị được xoa dịu khi Cô ghì ôm em thật mạnh làm em muốn nghẹt thở nhưng em nghe phẫn đá buồn trong em như tan vụn rơi theo tiếng nhịp tim cô khiến nỗi buồn của em bay đi thật nhẹ nhàng. Giờ phút đó em không biết ngỏ lời cảm ơn. Em chỉ ngẩn người khi nghe cô phán xét:

“May quá bài thơ Giọt Mưa buồn không phải là bài thơ đầu tay... May quá, nếu không nó vụn vào đời con khổ... may quá, may quá...”

Em rời phòng giáo sư, em không cảm nhận được cái may rủi từ một bài thơ đầu tiên sẽ vụn vào cuộc đời mình... nhưng trong tuổi 11 lúc bấy giờ em biết em sẽ giữ mãi tấm lòng ấm áp từ vòng tay trù mến của cô giáo dành cho người học trò nhỏ.

Bức Tranh “BIỂN ĐỘNG”

Gió tóc bay biển động

Đây hôn em hư hao

Lệ đứng hồi lâu trước phòng tranh, ngập ngừng mãi mới quyết định bước vào. Trong phòng quan khách toàn người Mỹ và một vài người Anh người Pháp, ai cũng ăn mặc đẹp đẽ lịch sự đúng thời trang, chứng tỏ họ thuộc giai cấp thượng lưu giàu có. Chỉ riêng Lệ với thân hình hơi gầy dong dỏng cao, đơn giản trong chiếc áo pull và quần jean màu xanh đậm, nàng thoáng có mặc cảm mình như cô bé nhà quê ra tỉnh, bơ vơ lạc lõng giữa đám người xa lạ. Mặc, mình vào đây là để thưởng ngoạn nghệ thuật chứ có phải vào đây để triển lãm thời trang! Bất giác Lệ nhớ tới những ngày tháng xa xưa trước 1975, cuối con đường Tự Do nơi gần Nhà Thờ Đức Bà cổ kính với những bức tường gạch màu đỏ trang nghiêm có hai phòng triển lãm tranh của Trung tâm văn hóa Pháp và Hội Họa sĩ trẻ. Với tuổi thơ trong trắng và đầy mộng mơ, thay vì “vội tay lên đỉnh đồi” như những bạn đồng trang lứa, không hiểu sao thời gian đó Lệ lại nhất định “không yêu thích và say mê nghệ thuật tạo hình đến như thế. Cuối tuần nào Lệ cũng thả bộ tới hai phòng triển lãm tranh này để “chiêm ngưỡng” những bức tranh lụa (Lệ cho là tuyệt tác) của các họa sĩ Văn Thọ, Tố Oanh và của các họa sĩ khác đã thành danh như họa sĩ Nguyễn

Trí Minh, Văn Đen v.v... hay đang tiến bước trên con đường hội họa như các họa sĩ thuộc giới trẻ Đinh Cường, Nguyễn Khai, Nguyễn Trung, Cù Nguyễn Oai. Mỗi người thể hiện một phong cách riêng biệt từ màu sắc đường nét đến tư tưởng, không ai giống ai. Nào tranh hiện thực, nào tranh trừu tượng lập thể. Mỗi bức là một khai phá, sáng tạo tuyệt vời. Lệ đi trong phòng tranh tưởng như đang lạc giữa rừng màu sắc. Lệ đã yêu thành phố Saigon thân thương lại càng yêu quý hơn vì những sinh hoạt tràn đầy sắc thái văn hóa nghệ thuật này.

Lệ đã say mê hội họa ngay từ buổi học vẽ đầu tiên của cô giáo dạy vẽ Tổ Oanh trường nữ trung học Trưng Vương và mau chóng trở thành học trò cưng của cô. Chỉ một thời gian với sự hướng dẫn tận tình của cô giáo, với sự say mê học vẽ chẳng bao lâu Lệ ngoài sự nổi tiếng về nhan sắc, giờ càng nổi hơn với những bức họa màu nước mô tả sinh hoạt của tuổi đời nữ sinh ngây thơ trong trắng. Ngoài ra, những lúc rảnh rỗi ở nhà, Lệ đã “tranh thủ” vẽ cảnh đầm ấm của gia đình: bố, mẹ, anh chị em ngồi quây quần bên mâm cơm. Với màu sắc tươi sáng, qua nét vẽ đơn giản nhưng thể hiện đầy đủ tình thương yêu của mọi người. Lệ rất hãnh diện về mình: ở trường được thầy cô và các bạn quý mến, ở nhà được bố mẹ anh chị em thương yêu chiều chuộng. Nhưng có một việc bố mẹ Lệ nhất định “không chịu chiều”: Lệ say mê hội họa muốn dẫn thân vào con đường này, tức là sau khi học xong bậc trung học Lệ sẽ vào trường Mỹ thuật Gia Định. Bố mẹ Lệ cho rằng theo đuổi ngành hội họa là không thực tế, không có tương lai. Bố mẹ muốn Lệ theo học ngành dược. Trước ý muốn (và cả “sức ép” nữa) của bố mẹ, Lệ đành bỏ ước mơ đầu đời với tất cả sự nuối tiếc. Nhưng một niềm vui, một an ủi lớn trong những năm ngồi sân trường đại học Dược, Lệ gặp Tấn. Tình yêu tuổi trẻ nảy nở. Hai người yêu nhau chân thành say đắm. Tấn là con một vị chánh án tòa Thượng thẩm tiếng tăm và giàu có. Anh học trên Lệ hai năm, chẳng những là người yêu còn là “người thầy” kèm và chỉ dẫn Lệ những bài “khó nuốt”. Sau khi tốt nghiệp trở thành Dược sĩ, gia đình Tấn “sang” ngay cho anh một cửa hàng giữa trung tâm Thành phố để bán Âu dược. Hai năm sau Lệ tốt nghiệp. Ngày lễ ra trường cũng là ngày Lệ lên xe hoa về nhà chồng. Đám cưới Lệ Tấn thật linh đình, quan khách tham dự toàn những người có địa vị, tên tuổi trong xã hội. Biết bao cô gái cùng trang lứa đã ganh tỵ với Lệ. Lệ thấy chan hòa hạnh phúc qua từng tia

nắng ban mai, qua từng ánh đèn đêm xanh dịu trong căn phòng ngủ của hai người. Họ yêu nhau thắm thiết qua từng nụ hôn qua từng hơi thở. Cả bầu trời hạnh phúc vây quanh hai người trẻ tuổi yêu nhau và lấy được nhau. Gia đình Tấn cũng rất yêu thương quý mến cô con dâu hiền thực “được cả người lẫn nết” như bà mẹ chồng Lệ thường nói với mọi người. Bà mua cho “hai đứa” một căn biệt thự nhỏ nhưng đẹp và sang trọng trên con đường Duy Tân “cây dài bóng mát”. Sống trong những lụa “máu” ham mê hội họa lại trôi dạt trong Lệ. Vì bận rộn suốt ngày với cửa hàng thuốc nên Lệ không thể cầm cây cọ tạo những đường nét, hình khối trên khung vải như xưa nữa. Để “bù đắp”, Lệ dành những khoản tiền khá lớn tài trợ cho các họa sĩ (đã thành danh hay chưa) tổ chức triển lãm tranh hay mua những bức tranh của họ. Trong phòng khách nhà Lệ treo đầy những tác phẩm của các họa sĩ Việt Nam, chẳng khác gì một phòng triển lãm nhỏ. Yêu vợ, Tấn khuyến khích Lệ trong công việc này.

Thời gian trôi mau trong những ngày tháng vàng son nhưng gấm tràn trề hạnh phúc của Lệ. Trong ba năm Lệ đã có hai con: một trai một gái. Cả hai đều bụ bẫm mặt mày sáng láng đẹp như những thiên thần trong các bức tranh của các danh họa thế giới thời cận đại. Lệ bàng hoàng như đi trong ảo mộng, cuộc đời dật dầy gấm hoa khiến tâm trí mình chấp cánh bay bổng như họa sĩ người Do Thái Mc. Challgan thể hiện những mơ ước của đời sống trên khung vải hẹp nhưng như cả bầu trời mơ ước cứ thế vươn cao lên vùng trời xanh mãi mãi. Dù thời điểm này Miền Nam cuộc chiến ngày một gia tăng nhưng súng đạn, chết chóc, đau thương thường diễn ra ở những vùng quê hay vùng rừng núi. Còn thủ đô Saigon người ta vẫn lo làm giàu, người ta vẫn mãi mê ăn chơi hưởng thụ trong cuộc sống xa hoa. Họ phó mặc chiến tranh cho Nhà Nước, cho quân đội. Lệ và chồng con trong số người này. Cuộc đời giàu sang sung sướng tưởng như bất tận, nhưng chiến trận ngày mỗi tiến gần tới Saigon. Ngày 30 tháng Tư năm 1975 cộng sản đã lật nhào, đã lật đổ tất cả. Đau thương tang tóc tràn ngập đường phố. Người dân Saigon giàu nghèo đều khốn khổ như nhau và mất luôn cả tên Thành phố. Cũng như một số người những ngày đầu “giải phóng”, vì ngây thơ, vì dốt nát, vì nghe tuyên truyền của cộng sản, vợ chồng Lệ tưởng đất nước hoàn toàn thống nhất “Bắc Nam xum họp một nhà” nắm chặt tay nhau một lòng đoàn kết hàn gắn lại vết thương chiến

tranh, xây dựng lại đất nước, người người ca hát xây dựng thiên đường ngay trên trái đất. Nhưng đó chỉ là ảo mộng, chỉ là tuyên truyền láo khoét bịp bợm. Lệ như người ngồi trên cây cao bị té lộn nhào xuống đất. Mấy căn biệt thự của gia đình chồng bị bộ đội Bắc Việt chiếm ngụ. Ông Chánh án cha chồng Lệ bị bắt đi tù cải tạo. Không chịu đựng được đầy ải khổ nhục, ông đã chết ngay những ngày đầu trong trại tù. Bà vợ ông không chịu đựng nổi cũng qua đời sau đó. Đúng là nước mất nhà tan. Vợ chồng Lệ trở thành tay không, những ngày đen tối u ám đang hiện trước mắt. Đau khổ chồng chất đau khổ. Tương lai vợ chồng Lệ và các con sẽ ra sao? Tìm cái chết như một số người? Vợ chồng Lệ không có đủ can đảm. Hơn nữa hai đứa con nhỏ chúng có tội tình gì để phải vác cây thập tự giá cùng vợ chồng Lệ lên núi Sọ? Thế thì phải tìm đường sống. Phải đi. May cho vợ chồng Lệ, khi bà chánh án mất có dấu được một số vàng. Vợ chồng Lệ dùng số vàng này đóng tàu vượt biển.

Mấy ngày lênh đênh sóng lặng biển yên, Lệ đã mừng thầm trong bụng. Nàng cầu Trời, cầu Chúa, cầu Phật độ trì cho gia đình mình sớm tới chốn bình yên. Nhưng chỉ ngày hôm sau trời bỗng trở mặt, bão tố nổi lên ào ào, sóng biển từng đợt từng đợt dữ dội thi nhau liên tiếp đánh vào mạn tàu như muốn lật úp.

Sau những giờ chịu đựng nín thở hồi hộp đánh vật với tử thần, cơn bão có vẻ giảm dần, mọi người chưa kịp vui mừng thì hai chiếc tàu của bọn hải tặc Thái Lan ào tới. Lũ quỷ sống này bắt bọn đàn ông tập trung một chỗ rồi chúng thi nhau dò trò man rợ. Sau khi lùng sục lấy hết vàng bạc của cải, chúng thay nhau hăm hiếp tất cả phụ nữ không kể già trẻ. Một tên cướp to lớn mặt mũi dữ tợn túm lấy Lệ. Lệ vùng vẫy chống đối rồi hét lên một tiếng hãi hùng thảm thiết và ngất lịm. Trong mê hoảng, sự hành lạc của con quỷ như những mũi dao nhọn đâm vào lòng nàng. Lệ bị chìm trong mùi cá chết tanh tươi, trong vũng bùn đen tởm lợm. Chẳng biết bao lâu Lệ tỉnh lại. Nàng bàng hoàng nhìn quanh. Nàng thấy chập chờn những bộ mặt man rợ dữ tợn như còn lẫn quất đâu đây. Những bóng ma nháy múa, tiếng cười (mà Lệ nghe như tiếng dã thú hả hê, gầm rú) với những cái răng vàng ềnh nhẹ ra ghê rợn, Lệ lại hét lên và ngất đi. Tỉnh dậy nàng thấy mình nằm trong lòng Tấn. Nước mắt anh dàn dụa chảy cả xuống mặt Lệ. Lệ đọc thấy nét đau khổ, sự hổ thẹn tràn ngập trên khuôn mặt Tấn. Tấn cũng như những đàn ông trên tàu đã hèn

nhất ngồi bất động nhìn lũ quỷ hãm hiếp vợ mình. Có lẽ sự sợ hãi thái quá đã làm thân thể họ tê liệt bất động, mất hết chí khí, mất hết phản ứng của người chồng, của người đàn ông? Hay tại họ hèn, ích kỷ tham sống sợ chết? Một sự coi thường khinh bỉ chồng thoáng hiện trong đầu Lệ. Lệ muốn lao mình xuống biển cho thoát khỏi đau đớn và nhất là thoát khỏi nỗi nhục của một người đàn bà, của một người vợ phải suốt đời mang theo. Nhưng nghĩ tới hai đứa con nhỏ đang trở mắt nhìn mẹ, mặt chúng nhạt nhòa nước mắt, Lệ bỏ ngay ý định tự tử. Thiên chức người mẹ đã thắng nỗi đau của người đàn bà. Nàng còn có trách nhiệm lâu dài với hai con. Nàng phải sống để làm tròn bổn phận người mẹ, dù đau đớn tủi nhục tới đâu cũng phải cắn răng chịu đựng. Nhưng sự đau đớn không để lại dấu ấn như những vết thương trên da thịt cứ như những lưỡi dao nhọn đâm vào thân thể Lệ, như những vết trâm đen vô hình nhầy nhụa bám chặt khắp thân thể. Lệ càng cố quên “nó” càng trời dậy hành hạ nàng. Lệ biết mình phải can đảm lắm mới thoát khỏi cảnh địa ngục khủng khiếp này. Và cái sức mạnh để rửa sạch vết nhơ đó chính là lòng thương yêu các con, đời sống của các con. Tình mẫu tử bao la của người mẹ nơi Lệ đã xua đuổi, đã quét sạch những tà ma quỷ ám. Nàng phải sống. Sống vì các con. Sống để tố cáo tội ác man rợ của lũ quỷ dâm dục Thái, một dân tộc xưa nay vốn nổi tiếng hiền hòa lấy Phật giáo làm quốc giáo!

Từ lúc chứng kiến tận mắt cảnh vợ mình bị bọn hải tặc hành hạ làm nhục, Tấn cũng như những người đàn ông đồng cảnh, có lẽ vì sợ hãi thái quá mất hết cả ý chí bản năng của người đàn ông nên đành nhắm mắt xuôi tay bất động, may mà khi ấy Tấn còn kịp đưa hai bàn tay bịt mắt hai con lại để chúng khỏi chứng kiến và ám ảnh suốt đời tủi hổ của người mẹ mà chúng coi như thần tượng. Nhưng từ đó tới khi định cư trên đất Hoa Kỳ Tấn trông già hẳn đi, mới ở tuổi ba mươi mà đầu tóc bạc trắng như một ông lão. Anh trở nên lầm lì ít nói ít cười và cả ít giao thiệp với bạn bè thân quen. Nỗi ám ảnh nhục nhã do bọn hải tặc Thái gây ra và sự bất lực của người chồng đã làm Tấn như trở thành một con người khác. Anh vẫn yêu vợ và càng thương Lệ hơn sau cái tai họa đó. Nhưng vẫn như có một “cái gì đó” vướng víu khiến anh trở thành gượng gạo, lố bịch. Nhưng rồi với thời gian, với sự bận rộn mưu sinh làm lại cuộc sống từ đầu với hai bàn tay trắng, vết thương đời cũng từ từ mờ nhạt và bớt dần vật tâm tư của hai người. Cả Lệ và Tấn đều tự

nhủ: phải quên đi để mà sống. Gia đình định cư tại Thành phố S. Tấn nhờ thông thạo Anh ngữ hơn Lệ, xin được ngay chân thư ký trong một Pharmacy lớn. Vì từng là dược sĩ nên anh dễ dàng hội nhập công việc và còn tỏ ra xuất sắc năng động được chủ tin dùng quý mến. Đối với các đồng nghiệp trẻ mới ra trường anh tận tình chỉ bảo hướng dẫn họ nên cả tiệm thuốc ai cũng có cảm tình với Tấn. Nhưng có những đêm về sáng chợt thức giấc, Tấn bàng hoàng hốt hoảng tưởng mình đang ở trên con tàu vượt biển cuồn cuộn những đợt sóng động tội ác. Anh hét lớn làm Lệ nằm bên giật mình. Nàng hiểu tâm trạng chồng, hiểu nỗi đau bất lực ám ảnh chồng. Lệ vỗ nhẹ vai chồng. Tấn tỉnh dậy cười gượng nói với vợ: “Anh nằm mơ thấy ma đuổi”. Biết chồng nói dối, Lệ hôn nhẹ má chồng: “Anh ngủ đi đừng nghĩ gì tới ‘nó’ nữa!”. Lệ cũng kiếm được một việc làm, tiền lương hai người gom lại đủ nuôi sống gia đình và hai con học hành. Cuộc sống mới như thế coi như ổn định nhưng...

Lệ như bừng tỉnh ngơ ngác nhìn quanh phòng tranh. Các khách Mỹ, Anh, Pháp vẫn say mê ngắm nghía những bức tranh và xì xồ bàn tán ca ngợi. Trước mặt Lệ là bức tranh “Biển Động”. Nàng đứng bất động trước bức tranh từ lúc nào không hay biết. Chính bức tranh sôi đầu này với những đợt sóng nhấp nhô cuồn cuộn nơi biển cả mênh mông bất ngất làm tiềm thức Lệ trỗi dậy cơn ác mộng, tưởng như đã chìm sâu vào dĩ vãng bao năm qua. Một người đứng bên trầm trồ ca ngợi bức tranh, còn Lệ thấy đau nhói nơi tim. Tác giả là nhà danh họa Richard C. Dority. Lệ muốn bước ra khỏi phòng tranh ngay như chạy trốn. Không hiểu một cái gì vô hình cứ níu giữ chân nàng lại và đôi mắt dán chặt vào bức tranh. Lệ nhớ tới những đợt sóng nhấp nhô hung hiểm đưa đẩy con tàu gỗ nhỏ trôi lên trụt xuống, cái chết như chờ sẵn dưới làn nước biển... Những bộ mặt hung hãn dậm dật của bọn hải tặc. Những cơn đau quặn mình, trái tim quặn thắt o khiếp Lệ hoảng hốt kêu lên làm những người khách giật mình quay nhìn Lệ ngạc nhiên, tò mò. Chính bức tranh, phải rồi, chính bức tranh đã làm nỗi đau dĩ vãng trong Lệ sống dậy. Lệ còn đang phân vân như kẻ mộng du lang thang phiêu lưu trên những luồng sóng biển động thì một bàn tay vỗ nhẹ lên vai nàng làm nàng bừng tỉnh trở lại với hiện tại, với bức tranh “Biển Động” tuyệt tác. Một giọng nói ôn tồn nhẹ nhàng của người đàn ông: “Cô thích bức tranh này lắm sao?”. Lệ ngược nhìn người

lạ, muốn nói: không, không, tôi không thích bức tranh này chút nào cả, mặc dầu nó rất sống động, là một tác phẩm nghệ thuật tuyệt vời nhưng nó đã làm tôi sống lại tấn thảm kịch đen tối hãi hùng bi thảm nhất trong đời tôi, tới nay vẫn chưa xóa nhòa được! Nhưng Lệ không nói lên được ý nghĩ này. Nàng khẽ lắc đầu: “Vâng, bức tranh rất đẹp đã làm tôi tràn đầy cảm xúc”. Dứt lời Lệ bước nhanh ra khỏi phòng tranh. Nhưng người đàn ông đã dang tay chặn ngang bắt Lệ tự dừng lại. Ông ta thân nhiên nói: “Tôi xin tự giới thiệu tôi là Richard C. Dority, tác giả bức tranh “Biển Động” này đồng thời là giáo sư hội họa của trường W. V.”. Lệ cúi đầu khách sáo: “Hân hạnh”. “Tôi đã mở nhiều cuộc triển lãm những đây là lần đầu tiên có một người Á đông tham dự. Tôi rất vui. Cô muốn mua bức tranh này?”. Lệ đáp cho qua chuyện: “Tôi rất muốn nhưng rất tiếc tôi không có đủ khả năng tài chánh”. Ông họa sĩ nhìn Lệ tò mò dò xét, rồi nói: “Xin lỗi, nếu tôi không lầm thì cô cũng là một họa sĩ?”. Lệ cười thành tiếng: “Tôi rất thích hội họa từ nhỏ và nổi tiếng về giỏi trong trường nhưng rất tiếc khi lớn lên tôi lại theo ngành được chiều theo ý muốn của gia đình”. Rồi Lệ cười nhẹ nói vui: “Đội khi trúng vé số độc đắc tôi sẽ mua bức tranh “Bão Biển” và tất cả tranh của ông bằng bất cứ giá nào”. Ông họa sĩ cười theo và đưa cuốn sổ: “Cô vui lòng viết cho tôi vài câu cảm tưởng để làm kỷ niệm và cũng xin cho địa chỉ để lần sau triển lãm sẽ mời cô tới dự. Tôi rất hân hạnh”. Lệ bắt tay ông họa sĩ, lách đám đông bước ra ngoài lên xe phóng ra về trong lòng như có một cái gì lẩn cấn bất an. Có lẽ bức tranh “Bão Biển” theo nàng về nhà nặng trĩu?

Tiếng chuông cửa vang lên, Tấn buông tờ báo đang coi đứng lên định bước ra cửa thì thằng Bòm và bé Ti đã nhanh hơn Bố. Chúng tranh nhau mở cửa. Người phát thư hỏi: “Đây có phải nhà bà Lệ Nguyễn? Xin ký nhận”. Lệ đang dọn dẹp bát đĩa ở bếp ngạc nhiên tự hỏi: “Ai gửi gì cho mình nhỉ? Từ ngày sang đây chỉ có thư bạn bè thăm hỏi chứ chưa hề thấy ai gửi đồ”. Ngoài phòng khách, Tấn vừa gọi vợ vừa khai cái hộp các tông vuông vức khá lớn: “Em ơi, mau ra coi nè, gói quà bự lắm!”. Mở nắp các tông bung ra. Cả bốn người ngạc nhiên cất tiếng “Ồ”. Đó là bức tranh sơn dầu Lệ nhận ra ngay: “Bão Biển”. Trong lúc hai đứa nhỏ kêu ầm lên: “Đẹp quá, đẹp quá!” thì Tấn trở mắt nhìn vợ ngạc nhiên, hỏi: “Em mua đấy à?”. Lệ chưa kịp trả lời chồng thì một chiếc phong bì nhỏ rơi xuống. Lệ mở đọc rồi đưa

cho chồng: “Anh coi đi”. Lá thư ngắn gọn chỉ có mấy hàng chữ: “Cảm ơn bà đã quan tâm tới bức tranh của tôi. Để đáp lại tấm thịnh tình, tôi rất hân hạnh gửi tặng bà bức tranh này”.

Tấn ngạc nhiên, Lệ ngạc nhiên hết nhìn nhau rồi nhìn bức tranh. Còn hai đứa nhỏ lấy tay mân mê bức tranh và luôn mồm: “Mom, well well beautiful. Đẹp, đẹp quá. Daddy treo lên tường giữa phòng khách đi!”. Nhìn thấy cảnh sóng biển cuộn cuộn như gào thét với trời mây vần vũ, Tấn sa sầm mặt lại. Bất giác Tấn đưa hai tay ôm đầu. Lệ hiểu tâm trạng chồng với cú “sốc” đang hiện trước mắt. Nàng bình tĩnh ôn tồn kể lại việc xem tranh cho Tấn nghe rồi kết luận: “Em cũng thật bất ngờ ông ấy lại gửi tặng bức tranh cho mình”. Tấn cố nén tiếng thở dài, nghĩ thầm: “Thật vô lý, không quen biết gì, chỉ đến xem tranh ít phút mà lại gửi tranh tới tận nhà tặng!”. Nhưng để làm vui lòng vợ, Tấn lấy búa và đinh đóng vào tường chỗ trang trọng nhất trong phòng khách. Xong, Tấn cười cười nói: “Thật vui em nhỉ, vợ chồng mình bất ngờ có được món quà quý”. Tuy miệng cười nói vậy nhưng trong lòng Tấn như một trận bão nổi. Càng nhìn bức tranh Tấn càng thấy lòng mình đau thắt lại. Tấn thầm kịch trên đầu gối vợ bị làm nhục trước mắt: “Mình là thằng chồng khốn nạn, thằng chồng hèn hạ. Lẽ nào” Tấn cay đắng dần vật mình. “Tại sao mình không có lấy một phản ứng, một chống trả?”. Nỗi đau nỗi nhục theo thời gian tưởng nguôi ngoai không ngờ bức tranh, phải, bức tranh đã làm sống lại tất cả.

Còn về phía Lệ, từ khi có bức tranh trang nặng đầu cô khác gì chồng, nhiều đêm cũng như Tấn, trong mê sảng Lệ la hét cầu cứu và rú lên đau đớn rồi nức nở khóc. Tấn phải ôm chặt vợ vào lòng vỗ về an ủi. Những lời la hét hãi hùng kêu cứu của vợ có khác gì những mũi dao nhọn đâm vào lòng Tấn. Anh vừa đau cho mình vừa thương vợ đến xót xa, đến tê tái. Nhưng bên cạnh đó Tấn nảy sinh cảm tưởng Lệ sau khi bị lũ cướp làm nhục ngày càng (không biết vô tình hay cố ý) có vẻ coi khinh coi thường và nhất là không muốn “gần” chồng những đêm lên giường. Trước đây nàng còn cố gắng gượng chịu đựng chiều chồng nhưng từ ngày có bức tranh Lệ gần như cự tuyệt hẳn mỗi khi Tấn muốn “gần vợ”. Mới đầu Tấn nghĩ vợ trong người không được khỏe, nhưng cái việc Lệ không muốn “gần” chồng kéo dài mãi làm Tấn phải băn khoăn suy nghĩ và “đặt vấn đề”. Nhất là về

bức tranh. Thật vô lý, không quen thuộc thân thiết chỉ ghé vào coi tranh mà “nó” lại gửi tận nhà tặng bức tranh. Chắc Lệ phải giải bày tâm sự gì thì “nó” mới gửi tặng bức tranh “oan nghiệt” này chứ? Sự nghi ngờ, sự bất lực phải chứng kiến cảnh vợ mình lỏa lồ trong tay tên cướp thô bạo, sự coi thường chồng không muốn chung đụng thân xác? Biết bao “vấn đề” tự Tấn đặt ra rồi tự hành hạ mình. Theo thời gian thân thể Tấn ngày một héo hắt, ít cười đùa với các con. Tiết giới lắm về nhà ăn cơm xong là Tấn vào phòng nằm liến. Các con vào chơi rần vuốt ve lấy lệ rồi tìm cách đuối khéo ra ngoài lấy có mệt. Lệ từ ngày thấy chồng mình tình tình khác thường, cô cố nén những chuyện xảy ra, cố bày ra nhiều việc chiều chồng để Tấn vui vẻ như trước nhưng rồi âm ỉ, xem ciné, coi ca nhạc nhưng tất cả đều vô ích. Tấn vẫn ít nói lắm li rất khó chịu. Thỉnh thoảng Lệ có ý chủ động “chiều” Tấn, nhưng sự làm tình thật nhạt nhẽo vô vị như nghĩa vụ. Tấn càng buồn, suy nghĩ: “Lẽ nào mình vợ anh chẳng hóa sĩ ngoại quốc và muốn đem bức tranh ‘Bão Biển’ về để treo gần cũng như làm nhục Tấn. Mỗi lần nhìn thấy bức tranh lòng Tấn như sôi lên, anh muốn xé nó ra từng mảnh cho bỏ ghét nhưng lại sợ mất thích thú bức tranh, có lẽ trong huyết quản chúng có máu mê hội họa của mẹ. Còn Lệ thì vô tình không biết nỗi ấm ức của chồng. Nàng thỉnh thoảng còn ca ngợi bức tranh tuyệt tác với chồng và bạn bè càng như chọc tức Tấn. Cuộc sống gia đình linh kinh kéo dài thêm trong bầu không khí nặng nề. Anh đi làm về ôm một bó hoa hồng thắm tặng vợ. Lệ ngạc nhiên: “Hôm nay đâu có phải ngày sinh nhật em?”. Tấn cười rất tươi: “Cứ gì phải sinh nhật chồng mới tặng hoa vợ? Tối nay ở nhà mình ăn cơm nhé”. Anh ôm em chậm rãi chọn tiệm nào ngon và sang nhất. Lệ hơi bất ngờ về thái độ của chồng nhưng rồi cũng vui lây cái vui của chồng. Cuộc sống gia đình từ đó trở lại êm đềm hạnh phúc như những ngày trước. Buổi tối cơm nước xong, nằm coi TV, đôi lúc trong phòng khách nghe Tấn kể chuyện tiếu lâm hay mẩu những truyện trẻ thơ vô cùng yêu thích nhất là truyện con khỉ già Lệ thiên đại thành đại náo thiên cung làm bọn trẻ cười muốn vỡ bụng. Tấn còn kể cho các con nghe những cảnh thần tiên trên Thượng giới bốn mùa đều là mùa xuân trăm hoa đua nở, ai ai cũng ăn mặc đẹp để sang trọng, người người thương yêu nhau, không ai hiềm, không oán thù, không tội ác, nhất là con người trường sinh bất tử đời đời sống mãi làm cho hai đứa nhỏ mê tíu cứ ao ước được lên cõi thiên đường sống.

Sau đó Tấn lại lấy những ngày nghỉ thường niên đưa vợ con đi chơi các danh lam thắng cảnh và cả ngoại quốc. Lệ cũng hơi ngạc nhiên về sự mới hứng bất thường này của chồng nhưng có cho cô lẽ anh tìm về những ngày qua, giờ muốn chuộc lại.

Buổi chiều hôm gia đình Lệ tổ chức sinh nhật cho cô con gái út, Tấn đi làm về muộn. Chồng bóp còi xe inh ỏi cho vợ con ra đón. Lệ không ngờ Tấn mua nhiều đồ thế. Toàn những thức ăn mắc tiền của Pháp (mà Lệ xưa nay rất thích). Phòng khách đông đúc bạn bè từ sắc màu sắc, có khách mới lạ, chỉ có vài cô bạn thân của bé Ti. Ăn xong tối, phân khai quà, Tấn đã mua những bộ quần áo rất đẹp cho con gái. Tặng quà xong tới phần uống sâm banh và cắt bánh. Vì là khách danh dự của bữa tiệc cô bé gái mời mọi người nâng ly. Sau Tấn tới Lệ, vì mấy ngày nay bị cảm nặng chỉ nhấp môi lấy lệ, nhưng Tấn không chịu bắt nàng phải uống hết. Lệ chỉ mới uống một ngụm, bỗng thấy chóng mặt, ngã gục xuống sàn nhà. Tấn cũng vậy. Ly rượu Lệ mới nhấp môi một ngụm nhỏ thì Tấn đã ngã vật xuống máu đỏ nơi mồm ứa ra ướt cả cái thảm trắng. Lệ kêu lên một tiếng hãi hùng rồi cũng gục ngã và thiếp đi, ly rượu rơi xuống sàn vỡ tan thành nước chảy láng. Mấy cô bé bạn Ti hoảng hốt, cuống quýt gọi phone cho Bố mẹ.

Tấn đã trải qua những ngày tháng “đánh vật” với những dằn vặt, với những khổ đau. Vết thương lòng trên con tàu cay nghiệt thời gian trôi qua vẫn không tài nào xóa hết. Anh đã chúi đầu vào công việc, đã dành tất cả đời sống của mình cho vợ con. Hạnh phúc tưởng đang mỉm cười trước mắt thì bức tranh oan nghiệt kia xuất hiện. Tấn nhiều đêm đã muốn tìm cái chết và chàng càng thêm ý định tự tử khi nghi ngờ vợ mình có tình ý với anh chàng họa sĩ Mỹ kia. Nàng lấy bức tranh về treo ở nhà để cốt ý nhắc nhở sự hèn hạ của người đàn ông nơi Tấn, thấy vợ bị làm nhục không có lấy một hành động phản kháng, dù nhỏ nhất tiêu cực. Nỗi đau khổ cộng với mặc cảm hèn hạ và sự nghi ngờ vợ coi khinh mình, vợ ngoại tình để trả thù mình đã làm Tấn đôi khi muốn phát điên mất hết cả ý chí sáng suốt, đi đến quyết định điên rồ là hủy hoại cuộc sống của mình và cả gia đình. Chàng đã lấy lén thuốc độc loại cực mạnh của Nhà thuốc cho vào rượu để mình và vợ con uống cùng chết. Trong một góc tủ người ta tìm thấy vài hàng chữ viết nguệch ngoạc của Tấn: “Tôi không thể kéo dài cuộc sống với tất cả dằn vặt tủi nhục này. Lệ khinh

ghét kinh tởm và phản bội tôi cũng phải thôi nhưng tôi không muốn xa rời, không muốn mất Lệ cũng như các con - những người ruột thịt tôi yêu quý nhất trên đời này. Tôi không muốn xa họ. Tôi không muốn mất họ. Họ phải đi cùng với tôi sang bên kia thế giới để đời đời có bên nhau. Hãy tha thứ cho hành động ngu xuẩn và ích kỷ của tôi và tôi cũng tha thứ cho những kẻ đã phá hoại đời sống cũng như hạnh phúc gia đình tôi. T.”

Lệ sau mấy ngày nằm bệnh viện được đưa về nhà. Nếu nàng biết quyết định tìm cái chết của chồng thì nàng đã uống hết ly rượu để cùng chết cả nhà cho rồi. Hạnh phúc cũng hưởng hoạn nạn cũng chia. Tấn ơi, sao anh không bàn tính với em mà lại hành động một mình? Anh có biết còn lại một mình trên cõi đời này em sẽ buồn khổ gấp mấy lần? Lệ khóc, Lệ vật mình vật mấy đời chết theo chồng con. Nhưng cha mẹ và bạn bè Lệ canh chừng nàng ngày đêm quyết không để nàng thực hiện ý đồ. Họ đưa Lệ đi du lịch các nơi và cả về Việt Nam để nàng chứng kiến cảnh khốn cùng của lớp người dưới đáy địa ngục mà họ vẫn còn hết sức chịu đựng để sống. Họ khuyến khích Lệ hãy quên dĩ vãng để làm những công việc hữu ích để giúp đỡ cho những con người khốn cùng này. Thảm kịch “biến động” đâu phải chỉ có riêng gia đình Lệ gánh chịu. Nhưng Lệ thật không ngờ, Tấn là người có học mà lại hành động nông nổi đến độ xuẩn động như vậy?

Qua báo chí đăng tin, họa sĩ Richard C. Dority biết chuyện. Ông vô cùng hối hận. Và sự đau buồn của ông cũng không thua kém gì Lệ. Ông đâu có ngờ bức tranh của mình đã vô tình giết chết mấy con người vô tội. Ông tìm gặp Lệ và đã ứa nước mắt khi thấy khuôn mặt tiều tụy đau khổ tột cùng của Lệ. Lệ nhìn ông như một người xa lạ, như một kẻ vô hồn. Niềm xót xa của nhà họa sĩ cứ thế tăng lên, đau nhói. Ông im lặng nhìn Lệ thật lâu, sự xúc động khiến ông không thể nói nổi một lời, dù là một lời an ủi, rồi ông cúi đầu chào Lệ lẳng lẳng ra về.

Năm sau họa sĩ Richard C. Dority mở cuộc triển lãm lớn tại một phòng triển lãm sang trọng ở New York. Quan khách toàn những người giàu có trên thế giới tới coi. Mọi người đều bu quanh một bức tranh khổ lớn có thể nói là tuyệt tác về một thiếu phụ đẹp náo nức, đôi mắt đắm đắm nhìn ra biển khơi với những đợt sóng êm đềm hiền hòa và phía trên là bầu trời xanh thẳm mênh mông bát ngát với nắng

tươi hồng lung linh rạng rỡ chan hòa mặt biển. Thiếu phụ đó là Lệ. Bức tranh tỏa sáng cả một góc phòng.

Họa sĩ Richard C. Dority đã bỏ biết bao công phu tâm huyết cả năm trời mới tạo nên bức tranh này. Đây là một tuyệt phẩm của đời ông. Ông đặt tên bức tranh là “BIỂN SỐNG”. Rất nhiều người muốn mua. Một triệu phú người Pháp đòi mua bằng được bức tranh này với bất cứ giá nào nhưng nhà họa sĩ không bán. Ông bảo đó là tác phẩm lớn nhất của đời ông. Ông đã vẽ “nó” bằng máu và nước mắt của chính ông. Và ông chỉ để riêng tặng một người.

Lê Diễm

Tâm cảm

Gửi về Quê Mẹ Việt Nam

Lê Diễm

Người bạn thông minh, suốt trong bảy năm học luôn luôn đứng nhất nhì lớp A1, của trường Nữ Trung Học Trưng Vương, Saigon. Bạn tôi, Nguyễn thị Kim A, bây giờ đang sung sướng đi truyền giảng đạo tin lành ở Washington, và điều cô bạn muốn gặp sau cùng ở sự chết là đức Chúa Jesu, cùng một cõi thiên đường bình an. Đồng thời của niên khóa 60-67, một người bạn khả ái khác cùng niên là Nguyễn thị Thục, lại khoác áo ni cô, thành lập một ngôi chùa ở Pennsylvania, để tu và truyền bá đạo Phật. Mà nẻo về trong kiếp luân hồi của bạn là núp bóng đức Phật để lên đến một cõi Niết Bàn. Còn tôi, nếu mai này tôi phải đi vào một chuyến viễn du mới, hành trang là một hình hài tàn rữa, thì linh hồn tôi, chỉ muốn tìm về một nơi duy nhất là đất Tiên Rồng với tổ tiên ông bà Việt Nam.

Nếu bạn là người Do Thái Giáo, bạn đã gieo niềm tin để viết lên các truyền thuyết tôn danh Chúa Hải Đồng Jesu, về Mẹ Maria nhiệm Thánh Thể Đồng Trinh..v.v.. để dạy lại cho con cháu lập tòa thánh La Mã, lấy cái đức xưng vương, thì dù không có non có nước cũng được các dân tộc trên thế giới thần phục mà đón tiếp, dâng hương thơm trái lạ.

Nếu bạn là Ấn Độ Giáo, bạn đã tự hào về Đức Phật Thích Ca nhân từ, đã từ bỏ ngai vàng để hòa đồng vào sự thống khổ của dân tộc, để tìm ra chân lý, để viết lên bao kinh điển hầu giúp cho chúng sinh bơi qua bể khổ trần gian.

Còn tôi, là một người Việt Nam tôi đã kiêu hãnh vì trời và đất đã cho tôi giống máu Tiên Rồng, với Tổ là Ông Lạc Long Quân và Bà Âu Cơ.

Bạn thực sung sướng, bạn đã được nhìn thấy hình tượng Thiên Chúa, hình Mẹ Maria, hình Đức Phật Thích Ca, hình Quan Thế Âm bằng những hình tượng hiện thực. Còn tôi, tôi chỉ thấy hình ảnh tổ tiên của mình là một hình ảnh không có thực, vì chưa ai vẽ được chân dung của mẹ và cha cả.

Tại sao? Tại sao dân tộc Việt chưa tìm được hết dấu tích của bốn nghìn năm văn hiến. Sờ dĩ, chúng tôi không tìm được hình tượng thực của cha hoặc mẹ, vì gia tài cha ông đã bị một nghìn năm đô hộ giặc Tàu, một trăm năm đô hộ giặc Tây. Bao nhiêu thế kỷ ngoại bang đô hộ họ cố tình bôi xóa hình ảnh tổ tiên giống máu da vàng, để anh chị em trong cùng một bọc trứng không còn phụng thờ tổ tiên, không còn nhận ra nhau, nên ỏ sát hại đánh giết lẫn nhau.

Mà hai mươi năm nội chiến ý thức hệ từng ngày, thì còn gì cho nhau mà biết nhau cũng là ruột thịt Việt Nam?? Như tôi còn sống để nhớ lại lịch sử và để mình còn tự hào về dân tộc là một điều may mắn, hay là một phép lạ mà những người khuất bóng che chở, để tôi còn sống mà tìm kiếm hình tượng cha mẹ.

Nói cho cùng tôi vừa thoát được cơn thủy nạn, tôi chưa bị người anh em theo chủ nghĩa ngoại bang giết, hay đóng đinh trên cây thập tự giá đã là một phép lạ lắm rồi. Bạn biết không, hàng trăm nghìn người đã chết bất khuất trong lò sát sinh học tập cải tạo. Hàng triệu thầy người vượt biển tìm tự do đã bất hạnh vùi dưới biển sâu. Bao thảm kịch đau thương trút vào đầu người Việt Tự Do, nhưng tôi lẫn những người Việt còn sống, còn lưu lạc tha hương không phải vì cầu thực mà còn hướng về tương lai và tin là ánh sáng của cầu vồng sẽ chiếu muôn vạn màu sắc thắm về miền đất mẹ.

Chúng tôi trao đổi, nhắc nhở nhau tìm lại lịch sử bốn nghìn năm văn hiến, thì chúng tôi mới thấm thía về sự gian truân sống còn của dân tộc Tiên Rồng. Phải,

chúng tôi phải rời xa đất mẹ, vì chúng tôi giống như cha mẹ đã phải chia nhau dẫn 50 con lên núi, và 50 con ra biển.

Thật hào hùng trong đau thương, Việt Nam ơi!!

Trong bước đường lưu lạc, điều duy nhất mà trái tim chúng con khao khát là thấy lại hình tượng của cha mẹ. Hình tượng hiện thực của bà tiên Âu Cơ, và con rồng Lạc Long Quân.

Nếu bạn là trẻ mồ côi, bạn sẽ hiểu rõ hơn nỗi lòng khao khát tìm cội nguồn của cha mẹ như tôi. Phải, càng ra đi tôi càng thấy muốn tìm hình ảnh của mẹ của cha. Nhất là những ngày người nước Hoa Kỳ đang tuyên dương công trạng của mẹ và cha, thì tôi lại mơ mộng, tôi sẽ vẽ lên hình ảnh hào hùng của lịch sử để giới thiệu với thế giới biết hình ảnh bà Tiên Âu Cơ và con Rồng Lạc Long Quân của người Việt Nam.

Nhưng, không biết bao giờ người Việt chúng tôi mới quật cường được niềm tự hào của lịch sử. Để anh, để chị, để em để lên bàn Hội Nghị Diên Hồng. Để chúng ta cùng ngồi, cùng quây quần với nhau đi tìm lại hình ảnh tổ tiên.

Lịch sử là lịch sử, mỗi dân tộc đều có những lịch sử khác nhau. Trong kinh điển của nhiều quốc gia ghi lại Adam và Eva là thánh tổ đầu tiên của loài người. Hai người đã phạm tội vì nghe theo sự cám dỗ của con rắn, cắn quả táo cấm, quên lời răn của Đức Chúa Trời nên bị đuổi ra khỏi thiên đường. Do đó, suốt kiếp con cháu loài người phải ăn năn tội, vì những tội của tổ tông để lại.

Như thế, giòng giống Việt của chúng tôi tuyệt vời hơn. Theo truyền khẩu kể lại cho con cháu thì tổ tiên đầu tiên của người Việt là giòng giống Tiên Rồng, chẳng có gì phạm tội với trời và đất. Tình yêu tinh khiết, âm dương hòa hợp trong trời đất khiến bà Âu Cơ đã kết trái, hạ sanh một bọc trứng, 100 con đã ra đời. Tuy nhiên, mẹ đã không truyền lại 100 đứa con trai lẫn gái đó tên gì. Phải chăng, cha mẹ chỉ muốn các con trong cùng một huyết thống thì không phân biệt mà phải luôn luôn yêu thương, đùm bọc lẫn nhau như ngày còn ở trong trứng mẹ.

Tất cả các con phải hướng về tổ tiên là ÂU CƠ và LẠC LONG QUÂN, cùng bậc trưởng tộc là vua HÙNG VƯƠNG.

Các tên đặt này hàm chứa ý nghĩa gì để lại cho con cháu mai sau ???

Phải, người Việt chúng tôi khi sanh con, hay tìm ý nghĩa để đặt tên các con.

Đời cha mẹ tôi đã đặt tên cho ba chị em chúng tôi là Hạnh, Dung, Diễm là nguyện cầu chị em chúng tôi có được cái nết na đẹp đẽ của nữ phái.

Đến lúc thai nghén, tôi đã suy nghĩ nhiều ngày đêm để chọn tên các con. Trên bước đường tha hương, làm sao gói ghém cả một giấc mơ của thân phận người tỵ nạn, làm sao có những ý nghĩa tốt đẹp trên những tên gọi các con. Khi con ra đời trên đất Hoa Kỳ, tôi đặt tên cháu là Duy Việt với mong muốn cháu luôn luôn biết mình là người Việt. Cháu gái thứ hai, tôi nhớ lại đoạn kết trong truyện Kiều của cụ Nguyễn Du, Chữ Tâm đáng giá bằng ba Chữ Tài, tôi cầu nguyện tấm lòng cháu sẽ là viên ngọc vô giá, nên cháu được gọi là Như Tâm. Sau cùng, tôi mơ ước sự bình an, nên cháu út được gọi tên là Tịnh An. Tên ba cháu gái ghép lại, VIỆT TÂM AN lại là lời cầu nguyện của mẹ. Mẹ luôn luôn cầu nguyện những người Việt, như mẹ và các con, dù phải sống trong tình cảnh nào cũng sẽ có tâm hồn bình an.

Như vậy, tổ tiên đã để lại gì trong các tên gọi? HÙNG VƯƠNG mang ý nghĩa gì ??

HÙNG, nếu là một tính từ thì có nghĩa là một khí thế mạnh mẽ. Hùng biện là nói hay, lập luận chặt chẽ.

VƯƠNG, nếu là động từ có ý nghĩa mắc vào, dính vào, như nhện giăng tơ. VƯƠNG danh từ còn là vua. Nếu tìm lý giải rộng bàn thì tổ tiên giống Việt đã có niềm ao ước con cháu sẽ đoàn kết, dính chặt vào nhau như màng tơ nhện. Nhìn màng tơ nhện thì mong manh làm sao, nhưng thật là cái bẫy để làm chết đi các con vật sa vào, và chỉ có đoàn kết như tơ nhện, thì dân mình mới có khí thế mạnh mẽ mà xưng vua với các dân tộc khác được.

Suy nghĩ đến tên mẹ Việt Nam tại sao lại là ÂU CO..??..

ÂU là sự lo âu việc nước. CO định nghĩa theo danh từ là cái làm cho sự vật biến hóa, làm cho sự việc có khả năng phát sinh. Biết tùy cơ mà ứng biến. Cơ trời,

theo quan niệm duy tâm là sự vận động, biến hóa theo màu nhiệm. ÂU CO bà tiên của dân Việt đã luôn luôn lo cho sự cơ nguy của dân tộc nên đã cắt bỏ hạnh phúc riêng để chia trách nhiệm dẫn 50 con lên núi, sinh tồn và phát triển giòng giống.

Suy tưởng đến tên cha LẠC LONG QUÂN đã mang theo ý nghĩa nhiệm màu gì. Nếu bạn tìm hiểu thì mới thấy tim óc cha đã hàm chứa trong đó.

LẠC là không theo đúng đường hướng phải đi, bị mất đi. LONG là ở trạng thái không còn được gắn chặt với nhau như trước mà như sắp rời ra, và còn như con rồng. Một động vật tưởng tượng, theo truyền thuyết dân Việt thì rồng có mình dài, có vẩy có chân, biết bay và được coi là cao quý nhất trong loài vật. Tục ngữ “Rồng đến nhà Tôm”, ám chỉ người cao quý đến thăm kẻ thấp hèn. QUÂN là quân đội, con bài, con cò. LẠC LONG QUÂN là con rồng biến hóa để lập lại bàn cờ thế sự.

Bài học đầu tiên con cháu người Việt nhận biết nhau là nhìn giòng giống Tiên Rồng. Giòng giống có bốn nghìn năm văn hiến, chống trả bao nhiêu con hồng thủy do giặc ngoại xâm giáng xuống, nhưng vẫn chưa bao giờ tiêu diệt hay đồng hóa được con cháu Tiên Rồng.

Vì lịch sử tiếp nối với những trang hùng ca, Gái TRUNG VƯƠNG, trai QUANG TRUNG, NGUYỄN HUỆ, LÊ LỢI, LÊ LAI của thời đại xa xưa, hay thời cận đại với anh hùng NGUYỄN THÁI HỌC, CÔ GIANG..v.v.. Lịch sử đang còn tiếp nối của anh, của chị, của em. Chúng ta ai là người rung động vì hình ảnh sống thực của mẹ, của cha để đứng lên đáp lời linh thiêng của sông núi. Để vẽ lên cho tôi những bức tranh với hình hài của mẹ và cha để tôi dâng lên trong ngày dành cho các bậc cha mẹ. Và tôi được khoe với thế giới về những trang lịch sử Việt.

Thế giới văn minh, hãy tiến nhanh đi mới theo kịp các dân tộc bạn. Tìm trong đồng tro tàn, nếu ai còn vỗ ngực tự hào mình là con nhà Tiên Rồng, thì anh, thì chị và em, các người là ai là ai, mà đã dâng quà bằng những ngôn từ chủ nghĩa, rồi ngông cuồng tự ca tụng mình là anh hùng khi xác anh em bị chính bàn tay mình hạ sát.

Người đồng môn của tôi, có hai người con trai, vì ma quỷ dẫn lối mà người em trai trong những phút bùng bột nóng giận đã cầm súng bắn chết người anh. Chưa bao giờ tôi thấy được lòng đau khổ của người mẹ bằng lúc đó, vì người mẹ đã sanh rồi nuôi dưỡng và thương cả hai con. Nhưng điều bất hạnh đã đến, và sau này đứa trẻ đã bùng tình, hối hận, chỉ muốn tự sát chết theo anh.

Còn anh, còn chị và em. Có bao giờ anh chị đã ân hận vì mình đã vì ma quỷ của chủ nghĩa phát xít, mà đem súng đạn chế tạo từ Nga và Tàu Cộng, mà đem quân sát hại người cùng giống nòi, có bao giờ anh chị đã ân hận như đứa trẻ đó không?

Tìm trong đồng tro tàn, chỉ có cốt nhục mới là đau xót nhau thôi. Nếu ai không thấy đau xót vì cảnh tượng tàn của dân Việt, thì anh là ai? Chị là ai? Em là ai? Hay anh chị chỉ là con Hồ yêu tinh đội lốt người Việt.

Người Tàu đã viết và phát hành hàng triệu cuốn sách về những con Hồ yêu tinh giả dạng làm người, giả nhân giả nghĩa yêu thương nhưng tâm địa chỉ muốn sát hại, uống máu loài người. Vậy anh chị và em là ai khi tự xưng mình là anh hùng trên các chiến thắng điều linh của giống nòi, và đưa đất mẹ chiếm giải nghèo đói nhất thế giới. Danh dự giống nòi của anh chị em để vào đâu khi tệ nạn buôn trẻ em và đàn bà Việt qua Đài Loan làm nô lệ tình dục cho đàn ông Tàu đã trở thành quốc nhục.

Lịch sử là lịch sử, với sự âu lo về giống nòi của mẹ và cha, mà trong sách còn ghi nhiều bài học lịch sử cho con cháu, như chuyện Nỏ Thần. Chuyện người trai Tàu làm bộ gá nghĩa phu thê, nhưng sự thật chỉ manh nha chiếm báu vật nỏ thần hầu xua quân xâm chiếm nước Nam.

Đối với người Âu Tây, thì con cháu Âu Cơ còn dễ dàng nhận diện, nhưng đối với người Trung Hoa, một dân tộc có hình dạng giống người Lạc Việt thì phải sáng suốt lắm mới thấy cái đuôi con Hồ yêu tinh lòi ra. Như Hồ Chí Minh, chắc hẳn ông ta đã là con Hồ yêu tinh tu mấy kiếp nên không có đuôi, bỏ cái đuôi chú Sam biến hóa làm giống người Việt, để rồi đưa người Việt vào cảnh tượng tàn, sát hại giết các thánh nhân Việt.

Lá cờ đỏ với ngôi sao vàng của đảng Cộng Sản của ông biểu hiện gì?

Màu đỏ tượng trưng cho máu người Việt bị đổ ra. Còn ngôi sao vàng là nghĩa gì? Nhìn lên trời, ngôi sao đâu có màu vàng, ngôi sao thường mọc trên nền trời tối đen. Chỉ có lũ ma quái mới đi núp trong bóng tối, núp trong dạng con người mà hút máu. Ông và bè lũ vô thần đã sát hại hàng triệu sinh linh của người Việt, ngôi sao vàng chính là miếng thịt da người Việt đã rớt lại trong biển máu đồng.

Tại sao ông và bè lũ lại giết những người anh hùng Việt và cướp công kháng chiến chống Pháp của người Việt. Tại sao Đảng Cộng Sản của ông lại không dám lấy cờ vàng ba sọc đỏ, vì ông hiểu hơn ai hết đó là lá cờ tượng trưng cho ba miền Bắc Trung Nam.

Pháp đã thất bại trong sự chia người Việt ra ba miền để dễ cho họ cai trị. Người Pháp không ngờ người Việt đã lấy ba sọc đỏ để dạy cho con cháu hiểu vì màu sọc đỏ tượng trưng cho mạch gân máu của ba miền. Người Pháp mỉa mai đó là cờ ba que, họ tuyên truyền luôn luôn ba que đứng song song và những người Việt không bao giờ đoàn kết ngồi lại làm việc được với nhau. Thực sự, người Pháp đã muốn người Việt hiểu sai ý nghĩa của lá cờ Việt, để dễ cai trị muôn đời. Thực ra, đó là lá cờ vàng với ba gạch đỏ tượng trưng cho ba mạch gân máu Bắc Trung Nam, mạch máu hòa dưới da vàng. Máu dính vào da, nối kết vào nhau là tế bào quan trọng đem chất bổ và lọc cả cặn bã thải ra để nuôi con người tồn tại.

“Một cây làm chẳng nên non,”

“Ba cây chụm lại nên hòn núi cao.”

Ba miền Bắc Trung Nam phải đồng lòng mà đi, đi theo tiếng gọi sông núi, tiếng gọi tương lai, tiếng gọi vẻ vang nòi giống dân tộc.

Tại sao, một nhóm người trong Bắc Bộ Phủ, tuy cũng là người Việt, lại không biết thờ phụng tổ tiên ông bà mà đi ướp xác của Hồ yêu tinh để phụng bái?

Nếu anh hay chị và em còn là con của cha của mẹ, thì hãy quay về tìm kiếm cội nguồn, tôi tin cha mẹ sẽ tha thứ cho bàn tay đẫm máu anh em của anh chị. Vậy anh chúng ta sẽ ca tụng công đức của cha mẹ.

Công cha như núi Thái Sơn,

Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra...

Cha hay mẹ, cả hai đấng thiêng liêng đã suy tưởng gì để dạy cho con cháu đời sau niềm tự hào nguồn gốc để ngẩng mặt lên làm người, một người Việt Nam.

Dù lưu lạc tha hương ở khắp năm châu, nhưng những người con Việt vẫn còn ghi đậm lời kiêu ngạo của Trần Bình Trọng: Khi ông từ chối giàu sang lạc thú tầm thường mà vua Tàu muốn mua chuộc ông, (Ta thà là quỷ nước Nam còn hơn làm Vương đất Bắc) thật là con Rồng cháu Tiên mới ngạo mạn như vậy.

Tìm kiếm đất nào để trồng trái thơm, và củ sâm bất diệt nghìn năm mà dâng lên các đấng sinh thành, hỏi những người con kiêu hãnh về Tiên Rồng đang ở khắp nơi trên quả địa cầu. Chúng ta sẽ tìm ở thế giới này vật lạ nào để dâng về quê mẹ. Hỡi các bạn, trong giờ phút này, hãy chẳng bao giờ nữa cả. Chúng ta bằng tim óc hãy xây dựng lại mảnh đất hình chữ S thành đất Thánh Địa, và sẽ là vương quốc để xét xử ma quỷ muôn loài.

Trong giờ phút này bạn ơi, hãy lên đường tìm kiếm để cho con cháu Tiên Rồng đánh lại bàn cờ, không phải để tàn sát nhân loại, nhưng theo luật nhân quả, làm những người gieo rắc chiến tranh, mang địa ngục trần gian vào đất Việt phải biết thức tỉnh mà tự đốt nóng ngực, đòi hỏi hổ thẹn vì những tội lỗi của chủ nghĩa vô thần mà giết bao nhiêu là thánh nhân Việt Nam.

Này anh, này chị và em ơi, quản ngại gì khó nhọc, hãy kéo nhau ra đi, kéo nhau lên đường. Đi một ngày đàng học một sàng khôn. Chúng ta bắt chước cha mẹ đem con cháu ra đi, thì mới tìm hết được cái túi càn khôn của các giống dân khác. Chúng ta phải kết đàn bay đi mới vui vì vậy con cháu mới trao đổi nhau, gạn lọc những căn bã. Rồi chị ngã em nâng, anh chị em tìm kiếm ra nỏ thần để bảo vệ quê hương thánh địa, hay găm vóc gỏi về lập thành vườn địa đàng của nhân gian.

Từng nhóm hội họp đi, đoàn kết dân tộc trong giờ phút này, hay chẳng bao giờ nữa cả. Bạn ơi, hãy tìm nhau dìu nhau đi trong lý tưởng sáng ngời của tương lai. Đừng than đừng khóc nữa, bạn ơi đâu có gì muộn màng, vì vẫn còn đây con mẹ con cha sẽ biến hóa như Rồng, lớn nhanh như Phù Đổng Thiên Vương.

Bạn ơi, nếu thân xác tôi mà đi về hư vô thì tôi rất vui trong chuyến viễn du mới vì tôi tin mình sẽ thấy được hình ảnh hiện thực của bà Tiên Âu Cơ, và cha Rồng Lạc Long Quân.

Bạn ơi, tôi hứa sẽ về báo mộng cho các bạn. Lúc đó tôi sẽ cho anh, cho chị và em, hay con cháu đời sau biết được hình hài của tôi, của anh, của chị và con cháu ai sẽ là người giống cha, ai sẽ là người giống mẹ, hay nhân dáng ai giống cả cha và mẹ.

Lê Diễm

Giọt mưa

Giọt mưa rơi xuống
Như giọt nước trên má
Của những kẻ bơ vơ
Trong cuộc sống ồn ào

Giọt mưa rơi xuống
Như tiếng nấc của lòng
Khi tiễn đưa người thân
Đi về với lòng đất

Giọt mưa rơi xuống
Như tiếng kêu đồng hồ
Khi thời gian qua mau
Mà ta thấy xôn xao
Vì chưa đạt mộng ước

Giọt mưa rơi xuống
Như loang lổ lòng ta
Khi nhìn thấy tình người
Mang bộ vó bề ngoài

Giọt mưa rơi xuống
Như tiếng khóc của trời
Hay là tiếng tình ta.

Lê Diễm

Dẫu Sao Cũng Tạ Ôn Người

Mắt người sáng, cho anh khung trời mùa xuân
Môi người tươi, cho anh vùng trời trái ngọt
Tóc người xanh, cho anh hương đồng cỏ mềm
Ngực người no, cho anh thềm nguồn suối mát

Da người ấm, cho anh tràn đầy sức sống
Tay người thon, cho anh càng thêm sinh lực
Hơi người thơm, cho anh lãng du mây trời
Men người say, cho anh quên nghĩa phu thê

Tôi đóng đinh trái tim mình
Trên thập tự đón đau
Niềm tin tôi như cành cây khô tróc vỏ
Mạch sống trên đầu mầm non
Lòng bao dung yêu nụ cười anh rạng rỡ
Tạ ơn người cho anh hạnh phúc mùa xuân



<https://www.youtube.com/watch?v=wwP6jCYehiA>